

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 09-02-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lắm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đoàn Tấn Tiên;

2. Ông Trần Hữu Thiện.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quang Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên;

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn V**, giới tính: Nam, sinh năm 2003, tại tỉnh Kiên Giang. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Xẻo Cui, xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở hiện nay: Khu phố S, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Bán vé số. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969 và bà Trần Thị P, sinh năm 1969. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022, tạm giam từ ngày 23/9/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

**Bị hại:** Chị Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp Tân Định 1, xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 21/9/2022, Trần Văn V điều khiển xe mô tô

biển số 70E1-267.98 đi một mình từ ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đến khu vực ngã ba cây xăng Hữu Thuận, thuộc ấp Tân Định 1, xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh thì dừng xe tại sạp bán quần áo cặp lề đường để vào mua quần áo. Tại đây, bị cáo V thấy một túi xách da màu đen, dây màu vàng để trên ba ga xe mô tô màu trắng, biển số 70E1-653.37 do chị Nguyễn Ngọc T chủ sở hữu, không có người trông coi, chị Tuyền đang lựa quần áo trong sạp. Khi đó, bị cáo đã lén lút lấy trộm túi xách, bên trong có số tiền 8.885.000 đồng và điều khiển xe mô tô biển số 70E1-267.98 bỏ chạy; lúc này chị Tuyền phát hiện bị mất trộm nên tri hô và được quần chúng nhân dân truy đuổi, phát hiện bắt giữ bị cáo giao cho Công an xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 16/11/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Dương Minh Châu, kết luận: 01 túi xách da màu đen, không nhãn hiệu, dây màu vàng. Tại thời điểm ngày 21/9/2022 có giá trị tài sản là 70.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu đã:

Trả lại cho chị Nguyễn Ngọc T 01 túi xách da màu đen, không nhãn hiệu, dây màu vàng, tiền Việt Nam 8.885.000 đồng. Chị Tuyền không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

Trả lại cho chị Lê Thị Cẩm Thu, sinh năm 2001, ngụ ấp Phước Lễ, xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, màu đỏ, biển số 70E1-267.98, số máy JF58E0231471, số khung RLHJF5808EY231662, đã qua sử dụng. Do chị Thu không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ đúng nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố;

Tại cáo trạng số 03/CT-VKSDMC ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật;

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường;

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày 21/9/2022, tại khu vực ấp Tân Định 1, xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Văn V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Ngọc T là số tiền 8.885.000 đồng và 01 túi xách có giá trị 70.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 8.955.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Diễn biến hành vi của bị cáo thực hiện và vật chứng bị thu giữ như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Trần Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5.1] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5.2] Tình tiết tăng nặng: Không có;

[6] Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên có đủ sức khỏe nhưng thích hưởng thụ, lười lao động nên cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một khoản thời gian nhất định để có tác dụng cải tạo giáo dục và góp phần phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: **Miễn** áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chị Nguyễn Ngọc T 01 túi xách da màu đen, không nhãn hiệu, dây màu vàng, tiền Việt Nam 8.885.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Tuyền đã nhận tài sản nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tình tiết, nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Trần Văn V **06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/9/2022;

**2. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí.

**3. Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng khác vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

**4. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện DMC;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS huyện DMC;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Văn Lắm**